

Bình Tân, ngày 28 tháng 6 năm 2024

**CÔNG KHAI THU - CHI TIỀN ĐẦU NĂM HỌC 2023 - 2024
VÀ 2 NĂM TIẾP THEO NĂM HỌC 2024 - 2025, NĂM HỌC 2025 - 2026
(CÔNG KHAI THU CHI TÀI CHÍNH THEO THÔNG TƯ 36/2017/TT-BGDĐT)**

A-NỘI DUNG THU

	Năm học 2023-2024	DỰ KIẾN Năm học 2024-2025	DỰ KIẾN Năm học 2025-2026
I. Nhà trẻ			
1. Học phí	300.000đ/tháng /bé	300.000đ/tháng /bé	200.000đ/tháng /bé
2. Tổ chức phục vụ bán trú	460.000đ/ tháng/ bé	460.000đ/ tháng/ bé	400.000đ/ tháng/ bé
3. Trang thiết bị PV bán trú (Thu mỗi học kỳ : 170.000đ)	340.000 đ/bé/ năm	300.000 đ/bé/ năm	300.000 đ/bé/ năm
4. Vệ sinh phí bán trú	30.000 đ/tháng/bé	30.000 đ/tháng/bé	30.000 đ/tháng/bé
5. Ăn trưa + ăn xế (tính số ngày học thực tế)	34.000 đ/ngày/bé	30.000 đ/ngày/bé	30.000 đ/ngày/bé
6. Ăn sáng (tính số ngày học thực tế)	11.000 đ/ngày/bé	10.000 đ/ngày/bé	10.000 đ/ngày/bé
7. Phục vụ ăn sáng	80.000 đ/tháng/bé	70.000 đ/tháng/bé	70.000 đ/tháng/bé
8. Nước uống	20.000 đ/tháng/bé	20.000 đ/tháng/bé	20.000 đ/tháng/bé
9. Học phẩm	50.000 đ/bé/ năm	100.000 đ/bé/ năm	100.000 đ/bé/ năm
10. Học cụ - học liệu	200.000 đ/bé/ năm	100.000 đ/bé/ năm	100.000 đ/bé/ năm
11. Bảo hiểm tai nạn học sinh	50.000 đ/ bé/ năm	45.000 đ/ bé/ năm	45.000 đ/ bé/ năm
II. Mẫu giáo			
1. Học phí	300.000đ/tháng /bé	160.000đ/tháng /bé	160.000đ/tháng /bé
2. Tổ chức phục vụ bán trú	460.000đ/ tháng/ bé	400.000đ/ tháng/ bé	400.000đ/ tháng/ bé
3. Trang thiết bị PV bán trú (Thu mỗi học kỳ : 170.000đ)	340.000 đ/tháng/ năm	300.000 đ/tháng/ năm	300.000 đ/tháng/ năm
4. Vệ sinh phí bán trú	30.000 đ/tháng/bé	30.000 đ/tháng/bé	30.000 đ/tháng/bé
5. Ăn trưa + ăn xế (tính số ngày học thực tế)	34.000 đ/ngày/bé	30.000 đ/ngày/bé	30.000 đ/ngày/bé
6. Ăn sáng (tính số ngày học thực tế)	11.000 đ/ngày/bé	10.000 đ/ngày/bé	10.000 đ/ngày/bé
7. Phục vụ ăn sáng	80.000 đ/tháng/ bé	70.000 đ/tháng/ bé	70.000 đ/tháng/ bé
8. Nước uống	20.000 đ/tháng/bé	20.000 đ/tháng/bé	20.000 đ/tháng/bé
9. Học phẩm	50.000 đ/bé/ năm	150.000 đ/bé/ năm	150.000 đ/bé/ năm
10. Học cụ - học liệu	200.000 đ/bé/ năm	100.000 đ/bé/ năm	100.000 đ/bé/ năm
11. Bảo hiểm tai nạn học sinh	50.000 đ/ bé/ năm	45.000 đ/ bé/ năm	45.000 đ/ bé/ năm
IV. Thu khác đăng ký theo nhu cầu của trẻ gồm:			

- Anh văn	150.000 đ/bé/ môn/tháng	150.000 đ/bé/ môn/tháng	150.000 đ/bé/ môn/tháng
- Vẽ	80.000 đ/bé/ môn/tháng	80.000 đ/bé/ môn/tháng	80.000 đ/bé/ môn/tháng
- Kỹ năng sống	90.000 đ/bé/ môn/tháng	90.000 đ/bé/ môn/tháng	90.000 đ/bé/ môn/tháng
- Thẻ dực nhíp điệu	80.000 đ/bé/ môn/tháng	80.000 đ/bé/ môn/tháng	80.000 đ/bé/ môn/tháng

B- NỘI DUNG CHI

1/ Học phí :

Trích 40% cải cách tiền lương, chi trả lương cho giáo viên và nhân viên hợp đồng ngoài, chi trả tiền điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sửa chữa mua sắm cơ sở vật chất, trích cải cách tiền lương và trích các quỹ theo quy định...

2/Tô chức phục vụ bán trú

Chi hoạt động phục vụ công tác bán trú, chi hỗ trợ công tác bán trú cho CB.GV.CNV, chi trả lương cho giáo viên và nhân viên hợp đồng ngoài, chi trả tiền điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sửa chữa mua sắm cơ sở vật chất, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, trích khấu hao tài sản, trích cải cách tiền lương và trích các quỹ theo quy định...

3/ Thiết bị vật dụng bán trú

Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú (Chén, tô, ca, đĩa, đũa, khăn mặt...) nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, trích các quỹ theo quy định...

4/Vệ sinh phí

Mua vật dụng vệ sinh (giấy, thuốc tẩy, xà phòng, dụng cụ vệ sinh...), nộp thuế thu nhập doanh nghiệp

5/ Ăn sáng- ăn trưa

Mua thực phẩm nấu cho bé (ăn sáng, trưa, xế)

6/Học phẩm

Mua dụng cụ học tập (Bút chì, bút màu, đất nặn, các loại tập, bìa nhựa, sổ bé ngoan, đồ chơi, ...)

7/ Nước uống

Mua nước uống cho bé (Ionlife)

8/ Bảo hiểm tai nạn

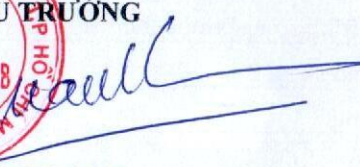
Mua bảo hiểm tai nạn cho bé

9/ Phục vụ ăn sáng

Chi hoạt động công tác phục vụ ăn sáng, chi hỗ trợ công tác phục vụ ăn sáng cho CB,GV,CNV. Chi trả lương cho giáo viên và nhân viên hợp đồng ngoài, chi trả tiền điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sửa chữa mua sắm cơ sở vật chất, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, trích cải cách tiền lương và trích các quỹ theo quy định...

10/ Thu từ dạy các môn năng khiếu (anh văn, vẽ, kỹ năng sống, thẻ dực nhíp điệu)

Chi trả giáo viên dạy trẻ các môn năng khiếu theo hợp đồng đã ký kết, chi hoạt động của trường, chi trả tiền điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sửa chữa mua sắm cơ sở vật chất, nộp thuế TNDN, trích khấu hao tài sản, trích cải cách tiền lương và trích các quỹ theo quy định...


HIỆU TRƯỞNG


Diệp Tú Anh